

Số: 04/CBTT.ABT.2024

Bến Tre, ngày 20 tháng 04 năm 2024  
Bentre, day 20 month 04 year 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**  
**To: Hochiminh Stock Exchange**

- Tên tổ chức/*Name of organization*: **Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre**  
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/ Broker code*: **ABT**  
- Địa chỉ/*Address*: Ấp 9, Xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre  
- ĐT liên hệ/*Tel.*: 0275 3860265 Fax: 0275 3860346 E-mail: [abt@aquatexbentre.com](mailto:abt@aquatexbentre.com)
- Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:
  - Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 họp vào ngày 20/04/2024.
  - Điều lệ Công ty sửa đổi ngày 20/04/2024.
  - Địa chỉ đăng tải Biên bản, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 và Điều lệ Công ty sửa đổi ngày 20/04/2024: website [www.aquatexbentre.com/Quan hệ cổ đông từ ngày 20/04/2024](http://www.aquatexbentre.com/Quan_hệ_cổ_đồng_từ_ngày_20/04/2024).
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2024 tại đường dẫn [www.aquatexbentre.com/Quan hệ cổ đông](http://www.aquatexbentre.com/Quan_hệ_cổ_đồng)/This information was published on the company's website on 20/04/2024 (date), as in the link [www.aquatexbentre.com/Quan hệ cổ đông](http://www.aquatexbentre.com/Quan_hệ_cổ_đồng).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached**

**documents:** Biên bản số 01/BB.ĐHCĐ.ABT, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 số 01/NQ.ĐHCĐ.ABT và Điều lệ Công ty sửa đổi ngày 20/04/2024.

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)  
(Signature, full name, position, and seal)



**Bùi Kim Hiếu** - Phó TGD/Deputy General Director



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN BẾN TRE**  
**AQUATEX BENTRE®**

Thành viên TẬP ĐOÀN PAN  
Tân Thạch - Châu Thành - Bến Tre  
Tel: 02753 860265 - Fax: 02753 860346  
E-mail: [abt@aquatexbentre.com](mailto:abt@aquatexbentre.com) - Website: [www.aquatexbentre.com](http://www.aquatexbentre.com)

Số: 01/NQ.ĐHCĐ.ABT

Bến Tre, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Phiên họp Đại hội cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre (Mã CK: ABT, Giấy Chứng nhận ĐKKD số: 1300376365 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 27/11/2023) đã được tiến hành lúc 09 giờ 00 phút ngày 20/04/2024 tại Trụ sở Công ty: ấp 9 - xã Tân Thạch - huyện Châu Thành - tỉnh Bến Tre. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự: 17 người, sở hữu và đại diện cho 10.753.977 cổ phần, chiếm 91,31% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên số 01/BB.ĐHCĐ.ABT ngày 20/04/2024, Đại hội cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre đã thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1/ Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Stt	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	532.664.144.385
2	Lợi nhuận trước thuế	70.445.013.465
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.189.178.004
4	Lợi nhuận sau thuế	63.871.593.981
4.1	Trích quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế)	3.193.579.699
4.2	Trích thưởng cho ban điều hành theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2023	2.965.439.885
4.3	Chia cổ tức 25%	29.443.142.500
4.4	Lợi nhuận chưa phân phối	64.518.573.487
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	36.249.141.590
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm nay	28.269.431.897
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.423

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 86,74%**

**Điều 2/** Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Doanh thu thuần: 600 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 75 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 20 - 40 %
- Trích quỹ phúc lợi: 5 % lợi nhuận sau thuế

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 86,74%*

**Điều 3/** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và mức cổ tức chi tạm ứng căn cứ vào tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 86,75%*

**Điều 4/** Thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và mức thưởng cho ban điều hành Công ty năm 2024:

- Chi phí hoạt động và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS: 1.000.000.000 đồng.
- Mức thưởng cho ban điều hành Công ty:
  - + Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận: Thưởng 2% lợi nhuận trước thuế.
  - + Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch: Thưởng 20% lợi nhuận trước thuế của phần vượt kế hoạch (Cơ sở tính thưởng là lợi nhuận từ hoạt động SXKD, loại trừ số tiền cổ tức được chia từ cổ phiếu FMC).

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 88,47%*

**Điều 5/** Ủy quyền cho HĐQT chọn một công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 trong số 04 công ty kiểm toán có tên sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 88,47%*

**Điều 6/** Bổ sung “Bán buôn chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản” vào ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 88,47%*

**Điều 7/** Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 88,47%*

**Điều 8/** Sửa đổi Điều lệ Công ty:

- 8.1/ Sửa đổi khoản 1, Điều 4 - Điều lệ Công ty từ “1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: (a) Nuôi trồng thủy sản; (b) Sản xuất giống thủy sản; (c) Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản



phẩm từ thủy sản; (d) Xuất, nhập khẩu thủy sản; (đ) Bán buôn thủy sản; (e) Nhập khẩu hóa chất, phụ gia, thiết bị, bao bì phục vụ chế biến hàng thủy sản xuất khẩu; (g) Nhập khẩu nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (h) Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (i) Nhập khẩu sắt, thép; (k) Bán buôn vật liệu xây dựng; (l) Nhà hàng và dịch vụ ăn uống; (m) Nhập khẩu, mua bán thuốc thú y, thú y thủy sản; (n) Bán buôn, xuất nhập khẩu giấy; (o) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; (p) Kinh doanh các ngành nghề khác do Đại hội cổ đông quyết định và phù hợp với quy định của pháp luật” thành “1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: (a) Nuôi trồng thủy sản; (b) Sản xuất giống thủy sản; (c) Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; (d) Xuất, nhập khẩu thủy sản; (đ) Bán buôn thủy sản; (e) Nhập khẩu hóa chất, phụ gia, thiết bị, bao bì phục vụ chế biến hàng thủy sản xuất khẩu; (g) Nhập khẩu nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (h) Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (i) Nhập khẩu sắt, thép; (k) Bán buôn vật liệu xây dựng; (l) Nhà hàng và dịch vụ ăn uống; (m) Nhập khẩu, mua bán thuốc thú y, thú y thủy sản; (n) Bán buôn, xuất nhập khẩu giấy; (o) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; (ô) Bán buôn chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; (ơ) Kinh doanh các ngành nghề khác do Đại hội cổ đông quyết định và phù hợp với quy định của pháp luật.

8.2/ Sửa đổi khoản 8, Điều 6 - Điều lệ Công ty từ “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%” thành “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%”.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 87,25%**

Các Ông/Bà thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre có trách nhiệm thi hành và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 theo qui định của Điều lệ Công ty.



*Nguyễn Văn Hải*



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN BẾN TRE  
**AQUATEX BENTRE®**

Thành viên TẬP ĐOÀN PAN

Tân Thạch - Châu Thành - Bến Tre

Tel: 02753 860265 - Fax: 02753 860346

E-mail: abt@aquatexbentre.com - Website: www.aquatexbentre.com

Số: 01/BB.ĐHCĐ.ABT

Bến Tre, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN BẾN TRE**

Hôm nay, ngày 20 tháng 04 năm 2024, bắt đầu lúc 9 giờ 00 phút, tại Trụ sở chính Công ty: ấp 9 - xã Tân Thạch - huyện Châu Thành - tỉnh Bến Tre, phiên họp Đại hội cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre (Mã CK: ABT; Giấy Chứng nhận ĐKKD số: 1300376365 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 27/11/2023) đã được tiến hành:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự: 17 người, sở hữu và đại diện cho 10.753.977 cổ phần, chiếm 91,31% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2026.

- Thư ký Đại hội: Bà Châu Thị Diễm Kiều và Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy.

**TÓM TẮT DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

1/ Công bố tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: Ông Nguyễn Đình Huân - đại diện Ban tổ chức Đại hội công bố. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự: 17 người, sở hữu và đại diện cho 10.753.977 cổ phần, chiếm 91,31 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội, thông qua Ban kiểm phiếu: Ông Nguyễn Đình Huân.

- Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2026 và ông Phan Hữu Tài - thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.

- Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội đề cử gồm 02 thành viên:

+ Bà Châu Thị Diễm Kiều - Phó bộ phận Hành chính nhân sự

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy - Phó Phòng Q&A

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề nghị và Đại hội bầu gồm 03 thành viên:

+ Bà Đặng Thị Bích Liên - Trưởng BKS, Trưởng ban.

+ Ông Nguyễn Văn Nguyên - thành viên BKS, thành viên.

+ Ông Nguyễn Đình Huân - Giám đốc điều hành, thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

3/ Thông qua chương trình và quy chế tổ chức Đại hội: Ông Nguyễn Đình Huân. Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

4/ Báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo tài chính kiểm toán và hoạt động của HĐQT năm 2023, mục tiêu kế hoạch năm 2024: Ông Bùi Kim Hiếu - Thư ký Công ty báo cáo theo ủy quyền của Chủ tọa Đại hội.

5/ Báo cáo hoạt động và kết quả giám sát của BKS năm 2023: Bà Đặng Thị Bích Liên - Trưởng BKS báo cáo.

6/ Tờ trình số 01/TT.ABT ngày 28/03/2024 của HĐQT về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ thường niên 2024: Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch HĐQT trình bày 8 vấn đề xin ý kiến.

7/ Tờ trình số 02/TT.ABT ngày 15/04/2024 của HĐQT về phương án phát hành cổ phiếu

theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP): Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch HĐQT trình bày.

8/ Ý kiến phát biểu của cổ đông tại cuộc họp và giải trình của Chủ tọa đại hội:

- Cổ đông Lương Thanh Tùng đề nghị năm 2024 chia cổ tức 40%, đề nghị xem lại việc phát hành cổ phiếu ESOP, đề nghị phát hành cổ phiếu cho toàn bộ cổ đông, thay vì chỉ phát hành cho nhân viên, đề nghị xem lại tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập HĐQT tại Công ty;

- Cổ đông Trần Văn Huân đề nghị năm 2024 chia cổ tức 40%, cho rằng giá cổ phiếu ESOP 10.000 đ/cổ phiếu là không hợp lý.

- Tổng Giám đốc Công ty Phan Hữu Tài đề nghị năm 2024 chia cổ tức 20-40%.

- Cổ đông Nguyễn Thị Sự đề nghị phát hành cổ phiếu ưu đãi cho cổ đông.

- Ông Nguyễn Văn Khải giải trình ý kiến của cổ đông.

9/ Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch HĐQT đề nghị Đại hội biểu quyết về từng vấn đề theo hai Tờ trình của HĐQT.

10/ Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng:

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 17 phiếu ; - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0

### **Vấn đề 1/ Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Stt	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	532.664.144.385
2	Lợi nhuận trước thuế	70.445.013.465
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.189.178.004
4	Lợi nhuận sau thuế	63.871.593.981
4.1	Trích quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế)	3.193.579.699
4.2	Trích thưởng cho ban điều hành theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2023	2.965.439.885
4.3	Chia cổ tức 25%	29.443.142.500
4.4	Lợi nhuận chưa phân phối	64.518.573.487
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	36.249.141.590
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm nay	28.269.431.897
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.423

### **Kết quả biểu quyết:**

Biểu quyết hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số lượng cổ phần	9.327.571	1.426.406	0
Tỷ lệ biểu quyết	86,74%	13,26%	%

### **Vấn đề 2/ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024:**

- Doanh thu thuần: 600 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 75 tỷ đồng

- Chia cổ tức: 20 – 40 %

- Trích quỹ phúc lợi: 5 % lợi nhuận sau thuế

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.327.571	1.426.406	0
Tỷ lệ biểu quyết	86,74%	13,26%	%

**Vấn đề 3/** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời hạn và mức cổ tức chi tạm ứng căn cứ vào tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024.

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.328.571	1.425.406	0
Tỷ lệ biểu quyết	86,75%	13,25%	%

**Vấn đề 4/** Thông qua Thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và mức thưởng cho ban điều hành Công ty năm 2024:

- Chi phí hoạt động và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS: 1.000.000.000 đồng.
- Mức thưởng cho ban điều hành Công ty:
  - + Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận: Thưởng 2% lợi nhuận trước thuế.
  - + Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch: Thưởng 20% lợi nhuận trước thuế của phần vượt kế hoạch (Cơ sở tính thưởng là lợi nhuận từ hoạt động SXKD, loại trừ số tiền cổ tức được chia từ cổ phiếu FMC).

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.514.221	1.239.756	0
Tỷ lệ biểu quyết	88,47%	11,53%	%

**Vấn đề 5/** Ủy quyền cho HĐQT chọn một công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 trong số 04 công ty kiểm toán có tên sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.514.221	1.239.756	0
Tỷ lệ biểu quyết	88,47%	11,53%	%

**Vấn đề 6/** Bổ sung “Bán buôn chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản” vào ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.514.221	1.239.756	0
Tỷ lệ biểu quyết	88,47%	11,53%	%

**Vấn đề 7/** Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%.

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	9.514.221	1.239.756	0
Tỷ lệ biểu quyết	88,47%	11,53%	%

**Vấn đề 8/** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty:

8.1/ Sửa đổi khoản 1, Điều 4 - Điều lệ Công ty từ “1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: (a) Nuôi trồng thủy sản; (b) Sản xuất giống thủy sản; (c) Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; (d) Xuất, nhập khẩu thủy sản; (đ) Bán buôn thủy sản; (e) Nhập khẩu hóa chất, phụ gia, thiết bị, bao bì phục vụ chế biến hàng thủy sản xuất khẩu; (g) Nhập khẩu nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (h) Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (i) Nhập khẩu sắt, thép; (k) Bán buôn vật liệu xây dựng; (l) Nhà hàng và dịch vụ ăn uống; (m) Nhập khẩu, mua bán thuốc thú y, thú y thủy sản; (n) Bán buôn, xuất nhập khẩu giấy; (o) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; (p) Kinh doanh các ngành nghề khác do Đại hội cổ đông quyết định và phù hợp với quy định của pháp luật” thành “1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: (a) Nuôi trồng thủy sản; (b) Sản xuất giống thủy sản; (c) Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; (d) Xuất, nhập khẩu thủy sản; (đ) Bán buôn thủy sản; (e) Nhập khẩu hóa chất, phụ gia, thiết bị, bao bì phục vụ chế biến hàng thủy sản xuất khẩu; (g) Nhập khẩu nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (h) Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (không bao gồm bán buôn các hàng hoá mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định tại Mục 16 Danh mục A - Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải); (i) Nhập khẩu sắt, thép; (k) Bán buôn vật liệu xây dựng; (l) Nhà hàng và dịch vụ ăn uống; (m) Nhập khẩu, mua bán thuốc thú y, thú



y thủy sản; (n) Bán buôn, xuất nhập khẩu giấy; (o) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; (ô) Bán buôn chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; (ơ) Kinh doanh các ngành nghề khác do Đại hội cổ đông quyết định và phù hợp với quy định của pháp luật.

8.2/ Sửa đổi khoản 8, Điều 6 - Điều lệ Công ty từ “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%” thành “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%”.

**Kết quả biểu quyết:**

Biểu quyết hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số lượng cổ phần	9.382.583	1.239.756	131.638
Tỷ lệ biểu quyết	87,25%	11,53%	1,22%

**Vấn đề 9/** Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP):

I/ Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP):

- 1/ Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre
- 2/ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre
- 3/ Mã chứng khoán: ABT
- 4/ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- 5/ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
- 6/ Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 14.387.207 (Mười bốn triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm lẻ bảy) cổ phiếu
- 7/ Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.777.257 (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi bảy) cổ phiếu
- 8/ Tổng số cổ phiếu quỹ: 2.609.950 (Hai triệu sáu trăm lẻ chín nghìn chín trăm năm mươi) cổ phiếu
- 9/ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 500.000 (Năm trăm nghìn) cổ phiếu.
- 10/ Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 5.000.000.000 (Năm tỷ) đồng
- 11/ Đối tượng phát hành: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt (“CBCNV”) của Công ty, theo danh sách được HĐQT phê duyệt. Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định và ban hành quy chế, tiêu chí, danh sách cán bộ nhân viên được lựa chọn và số lượng cổ phiếu cụ thể từng cá nhân được mua.
- 12/ Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động này chỉ được chuyển nhượng 50% sau 02 năm và 50% còn lại sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 13/ Giá phát hành: 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
- 14/ Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, nếu cán bộ, nhân viên không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tiếp tục phân phối cho các CBCNV khác đảm bảo tuân thủ các tiêu chí và điều kiện theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được HĐQT thông qua với mức giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.
- 15/ Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty.
- 16/ Phương án đảm bảo đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của

công ty chỉ phát hành cho đối tượng là CBCNV trong nước, do đó Công ty đảm bảo luôn đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.

17/ Thời gian dự kiến thực hiện: Dự kiến trong năm 2024 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra công văn nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.

18/ Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty: Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và (ii) Thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”), để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.

19/ Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ:

- Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
- Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
- Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.

II/ Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành;
- Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động để thực hiện Chương trình này (“Quy chế ESOP”);
- Lập, phê duyệt danh sách và số lượng cổ phiếu cụ thể phân phối cho từng đối tượng dựa trên các tiêu chí nêu tại Quy chế ESOP;
- Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty, của cổ đông, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
- Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (“Chương trình ESOP”), và xử lý cổ phiếu chưa phát hành hết (nếu có) theo quy định của Chương trình ESOP;
- Thực hiện thủ tục liên quan đến việc thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để thay đổi niêm yết bổ sung tại HSX và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại VSDC cho toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ Chương trình ESOP.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai, cũng như các công việc phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP mà HĐQT nhận thấy là cần thiết và phù hợp với quy định.
- Tùy từng trường hợp cụ thể HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây

**Kết quả biểu quyết:**

<i>Biểu quyết hợp lệ</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
Số lượng cổ phần	189.904	10.432.435	131.638
Tỷ lệ biểu quyết	1,77%	97,01%	1,22%

11/ Thông qua Biên bản Đại hội, thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi và thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024: Ban Thư ký trình bày.

12/ Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo tài chính kiểm toán và hoạt động của HĐQT năm 2023, mục tiêu kế hoạch năm 2024, toàn văn Biên bản Đại hội, thông qua toàn văn Điều lệ Công ty sửa đổi và thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 gồm 8 điều và không có ý kiến bổ sung. Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

13/ Diễn văn bế mạc Đại hội: Ông Nguyễn Văn Khải - Chủ tịch HĐQT.

Buổi họp kết thúc lúc 11 giờ 45 cùng ngày. Biên bản được lập tại chỗ và công bố trước Đại hội cổ đông thường niên 2024.

*Thư ký ghi biên bản*

*Trưởng Ban kiểm phiếu*

*Chủ tọa Đại hội*



Châu Thị Diễm Kiều



Nguyễn Thị Cẩm Thúy



**Đặng Thị Bích Liên**  
Trưởng BKS



**Nguyễn Văn Khải**  
Chủ tịch HĐQT

